

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 84/2024/HSST
Ngày 17 - 09 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Hùng - ông Nguyễn Đình Thanh

-Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Ông Luyện Văn Thông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2024/HSST, ngày 30 tháng 8 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐ XXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Công Quyết, tên gọi khác: không, giới tính: nam; Sinh ngày: 29/7/1992; Nơi sinh: xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 2, xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Họ tên cha: Lê Công Đồng, sinh năm 1968; Họ tên mẹ: Phạm Thị Thu, sinh năm 1971; Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Việt Trinh, sinh năm 2006; Con: có 01 người con 01 tuổi;

Tiền án:

+ Ngày 20/5/2013, bị TAND thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại bản án số 189/2013/HSST.

+ Ngày 13/3/2013, bị TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại bản án số 341/2013/HSST.

Lê Công Quyết phải chấp hành tổng hình phạt 14 năm tù tại Quyết định Thi hành án số 09 ngày 28/10/2013 của TAND tỉnh Bình Dương, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 21/09/2021. Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Cao Đăng Phương; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày: 26/8/1982; Nơi sinh: xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 5, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 09/12; Họ tên cha: Cao Đăng Tuấn, sinh năm 1959; Họ tên mẹ: Thái Thị Hoa, sinh

năm 1960; Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Phan Thị Thu, sinh năm 1992; Con: có 04 người con, lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

+ Ngày 11/5/2018 bị TAND huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 15/2018/HSST.

+ Ngày 01/11/2023 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành ra Quyết định khởi tố bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Đánh bạc”. Vụ án đã được xét xử, tại Bản án số: 77/2024/HSST ngày 29/08/2024 của TAND huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo Cao Đăng Phương 30(Ba mươi) tháng tù về 02 tội: 24(Hai mươi tư) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 6(Sáu) về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2024 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Thành. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: Nguyễn Đình Duệ, tên gọi khác: không, giới tính: nam; Sinh ngày: 12/12/1969; Nơi sinh: xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 1, xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Họ tên cha: Nguyễn Đình Trung, đã chết; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Chinh, đã chết; Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Lê Thị Danh, sinh năm 1973; Con: có 03 người con, lớn nhất 32 tuổi, nhỏ nhất 15 tuổi; Tiền án, Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 27/02/1998, bị TAND Tối cao xử phạt 12 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy” tại bản án số 158/1998/HSPT ngày 27/02/1998 Đặc xá ra tù ngày 31/08/2004.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2024 đến ngày 10/6/2024 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 10/6/2024 đến nay.(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

4. Họ và tên: Nguyễn Duy Minh, tên gọi khác: không, giới tính: nam; Sinh ngày: 11/10/1979; Nơi sinh: xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Thống Nhất, xã Mậu Đức, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Họ tên cha: Nguyễn Duy Hợi, sinh năm 1947; Họ tên mẹ: Đậu Thị Năm, đã chết; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Trần Thị Châu, sinh năm 1979; Con: có 02 người con, lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 7 tuổi; Tiền án, Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 03/7/2014, bị Công an huyện Yên Thành xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2024 đến ngày 10/6/2024 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 10/6/2024 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

5. Họ và tên: Phạm Xuân Trịnh Sang, tên gọi khác: không, giới tính: nam; Sinh ngày: 12/7/2001; Nơi sinh: xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: xóm 4, xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 09/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Họ tên cha: không khai sinh; Họ tên mẹ: Phạm Thị Lợi, sinh năm 1976; Anh chị em ruột: Sang là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Bùi Bích Ngọc, sinh năm 2003; Con: có 01 người con 01 tuổi; Tiền án, Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2024 đến ngày 10/6/2024 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 10/6/2024 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

6. Họ và tên: Lê Kim Độ, tên gọi khác: không, giới tính: nam; Sinh ngày: 15/7/1990; Nơi sinh: xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 1, xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Họ tên cha: Lê Kim Đại, sinh năm 1966; Họ tên mẹ: Lê Thị Trinh, sinh năm 1967; Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1997; Con: có 02 người con, lớn nhất 05 tuổi, nhỏ nhất 02 tuổi; Tiền án, Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2024 đến ngày 10/6/2024 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 10/6/2024 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

7. Họ và tên: Phan Văn Lam, tên gọi khác: không, giới tính: nam; Sinh ngày: 28/02/1985; Nơi sinh: xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 5, xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Họ tên cha: Phan Văn Vĩnh, sinh năm 1958; Họ tên mẹ: Phạm Thị Đại, sinh năm 1961; Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Trần Thị Thơm, sinh năm 1985; Con: có 04 người con, lớn nhất 19 tuổi, nhỏ nhất 01 tuổi; Tiền án, Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2024 đến ngày 10/6/2024 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 10/6/2024 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

8. Họ và tên: Nguyễn Trọng Quyết, tên gọi khác: không, giới tính: nam; Sinh ngày: 16/12/1995; Nơi sinh: xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 3, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Họ tên cha: Nguyễn Trọng Đào, sinh năm 1954; Họ tên mẹ: Lăng Thị Mỹ, sinh năm 1958; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền án, Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2024 đến ngày 10/6/2024 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 10/6/2024 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

9. Họ và tên: Phan Văn Tùng, tên gọi khác: không, giới tính: nam; Sinh ngày: 15/6/1985; Nơi sinh: xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi

cư trú: xóm 3, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): không; Họ tên cha: Phan Phúc Vân, sinh năm 1956; Họ tên mẹ: Phan Thị Hà, sinh năm 1960; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Vân, sinh năm 1985; Con: có 02 người con, lớn nhất 14 tuổi, nhỏ nhất 11 tuổi; Tiền án, Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/7/2024 đến ngày 01/8/2024 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 01/8/2024 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy Minh:** Bà Hoàng Thị Hà - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút 03/06/2024, Cao Đăng Phương, Lê Công Quyết, Nguyễn Đình Duệ, Nguyễn Trọng Quyết, Phan Văn Lam, Nguyễn Duy Minh, Phan Văn Tùng đến nhà ở của Phạm Xuân Trịnh Sang tại xóm 4, xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để ăn uống, mừng sinh nhật con của Phạm Xuân Trịnh Sang. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, Nguyễn Trọng Quyết, nói: “Anh em ta đánh hồi liêng hây” (nghĩa là Nguyễn Trọng Quyết rủ các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh bài liêng), thì tất cả mọi người đồng ý. Cao Đăng Phương, Lê Công Quyết, Nguyễn Đình Duệ, Nguyễn Trọng Quyết, Nguyễn Văn Minh, Phan Văn Lam, Phan Văn Tùng cùng nhau đi lên tầng hai, vào căn phòng trống, cạnh cầu thang. Lê Công Quyết cầm chiếc thảm vải, màu đen có sẵn tại góc phòng, trải thảm giữa phòng, chuẩn bị ngồi đánh bạc. Phạm Xuân Trịnh Sang đi từ nhà đến quán tạp hóa tại xóm 4, xã Đại Thành, huyện Yên Thành, mua hai bộ bài tú lơ khơ, loại 52 quân bài, một bộ màu xanh, một bộ màu đỏ, đi về nhà, lên tầng hai, vào căn phòng trống, đặt hai bộ bài giữa chiếc thảm. Nguyễn Đình Duệ nói: “Ván mua ta trích ra năm mươi nghìn cho Sang tiền nước” thì Cao Đăng Phương, Lê Công Quyết, Phan Văn Tùng, Nguyễn Trọng Quyết, Nguyễn Văn Minh, Phan Văn Lam đồng ý, Phạm Xuân Trịnh Sang đang đứng trong phòng, nghe và không có ý kiến gì. Trước khi đánh bạc, Nguyễn Trọng Quyết mượn số tiền 4.000.000 đồng của Phạm Xuân Trịnh Sang để đánh bạc, sau đó Nguyễn Trọng Quyết cho Cao Đăng Phương mượn 2.200.000đ (trong số 4.000.000 đồng mà Nguyễn Trọng Quyết mượn của Phạm Xuân Trịnh Sang). Sau đó, Nguyễn Trọng Quyết chưa tham gia đánh bạc, đi vào nhà vệ sinh tại tầng hai, tắm rửa.

Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Cao Đăng Phương, Lê Công Quyết, Nguyễn Đình Duệ, Nguyễn Văn Minh, Phan Văn Lam, Phan Văn Tùng cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài Liêng, thắng thua bằng tiền, tổng của mỗi ván 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), một ván phạt không quá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Cách thức đánh bài liêng được các đối tượng quy ước như sau: Trước khi bắt đầu chơi, tất cả người chơi đều phải đặt tiền cược của ván bạc là 50.000đ (năm mươi nghìn đồng). Sau đó, sẽ chọn 01 người chơi dùng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài chia cho mỗi người chơi 03 (ba) lá bài tương đương với từng số điểm riêng và buộc phải giữ bí mật. Sau đó, người chơi sẽ có các lựa chọn như sau: Úp bài nghĩa là không chơi ván bài, theo nghĩa là tiếp tục chơi ván bài, Tổ nghĩa là đưa ra số tiền cá cược lớn hơn nhưng không quá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi tất cả đã lựa chọn xong, bài của người nào có giá trị cao nhất thì người đó thắng cuộc và thắng được toàn bộ số tiền đặt cược trong ván bạc.

Khi Nguyễn Trọng Quyết tắm xong, đi vào phòng ngồi xem đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Phan Văn Lam đánh thua hết tiền, không có tiền mặt, nói với Lê Công Quyết: “Đổi anh hai triệu tiền mặt, anh chuyển khoản cho”, Lê Công Quyết đưa cho Phan Văn Lam 2.000.000đ (Hai triệu đồng) từ số tiền thắng bạc, Phan Văn Lam dùng tài khoản ngân hàng BIDV 51110000656179 mang tên Phan Văn Lam chuyển số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đến số tài khoản ngân hàng MBBank 0336494515 mang tên Lê Công Quyết. Đánh bạc đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Phan Văn Tùng đánh thua hết số tiền nên không tham gia đánh bạc ngồi xem. Nguyễn Trọng Quyết ngồi vào vị trí của Phan Văn Tùng, tham gia đánh bạc với Cao Đăng Phương, Lê Công Quyết, Nguyễn Đình Duệ, Nguyễn Văn Minh, Phan Văn Lam. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Kim Độ đi từ nhà đến nhà Phạm Xuân Trinh Sang chơi, gặp Phạm Xuân Trinh Sang đang ngồi uống nước tại phòng khách, nghe tiếng người nói trên tầng hai, Lê Kim Độ hỏi Phạm Xuân Trinh Sang thì Sang trả lời các đối tượng đang đánh bạc. Lê Kim Độ chuyển qua tài khoản của Phạm Xuân Trinh Sang 4.000.000 đồng, Phạm Xuân Trinh Sang đưa tiền mặt cho Lê Kim Độ, Lê Kim Độ cầm số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), đi lên tầng hai rồi tham gia đánh bạc với các đối tượng trên.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/6/2024, khi các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ: tại chiếu bạc 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ màu xanh, 01 bộ màu đỏ) mỗi bộ 52 quân bài, đã qua sử dụng; 01 thảm vải màu đen, đã qua sử dụng; 01 hộp giấy, màu xanh trắng, đã qua sử dụng; thu trên chiếu bạc số tiền 1.850.000 đồng; thu giữ dưới hộp giấy màu xanh trắng 100.000 đồng; thu dưới thảm vải, trên chiếu bạc số tiền 1.150.000 đồng; thu trên người Lê Công Quyết số tiền 1.750.000 đồng; thu trên người Phan Văn Lam số tiền 6.100.000 đồng; thu trên người của Nguyễn Trọng Quyết số tiền 4.950.000 đồng và tại vị trí ngồi của Nguyễn Trọng Quyết 1.000.000 đồng; thu trên người Lê Kim Độ số tiền 200.000 đồng; thu trên người Nguyễn Đình Duệ số tiền 550.000 đồng; thu trên người Nguyễn Duy Minh số tiền 50.000 đồng; thu trên người Phạm Xuân Trinh Sang số tiền 400.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ 04 chiếc điện thoại di động của Lê Công Quyết, Lê Kim Độ, Phan Văn Lam và Phạm Xuân Trinh Sang.

Ngày 26/7/2024, Phan Văn Tùng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã chứng minh được số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

Lê Công Quyết sử dụng 2.000.000 đồng; Phan Văn Lam sử dụng 3.800.000 đồng; Nguyễn Trọng Quyết sử dụng 2.600.000 đồng; Nguyễn Duy Minh sử dụng 1.550.000 đồng; Nguyễn Đình Duệ sử dụng 1.400.000 đồng; Lê Kim Độ sử dụng 4.800.000 đồng; Cao Đăng Phương sử dụng 2.200.000 đồng; Phan Văn Tùng sử dụng 1.350.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 19.700.000 đồng.

Đối với Phạm Xuân Trinh Sang tuy không tham gia đánh bạc nhưng cho phép các đối tượng trên đánh bạc tại nhà ở của mình và thống nhất với các đối tượng mỗi ván bài mua các đối tượng sẽ đưa cho Sang 50.000 đồng, tổng số tiền các đối tượng để ra tại chiếu bạc để đưa cho Sang là 1.250.000 đồng, Sang chưa nhận số tiền này. Số tiền đã chứng minh các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 19.700.000 đồng nên Sang phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm về tội “Đánh bạc”.

* Vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ:

- Số tiền 17.700.000đ(Hai mươi lăm triệu chín trăm nghìn đồng) các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc, hiện đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Yên Thành.

- 02 (hai) bộ bài tứ lơ khơ (01 bộ màu xanh, 01 bộ màu đỏ) mỗi bộ 52 quân bài, đã qua sử dụng; 01 tấm thảm vải, màu đen, đã qua sử dụng; 01 hộp giấy nhãn hiệu Duy Ngọc, màu xanh trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu ViVo, màu xanh, đã qua sử dụng của Lê Công Quyết; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu iPhone 6s Plus, màu hồng, đã qua sử dụng của Lê Kim Độ; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung GalaxyJ5 Prime, màu xanh, đã qua sử dụng của Phan Văn Lam; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng của Phạm Xuân Trinh Sang. Hiện các vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Yên Thành, chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 93/CT-VKSYT, ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy Lê Công Quyết, Cao Đăng Phương, Nguyễn Đình Duệ, Nguyễn Duy Minh, Phạm Xuân Trinh Sang, Lê Kim Độ, Phan Văn Lam, Nguyễn Trọng Quyết, Phan Văn Tùng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Công Quyết từ 9 tháng 10 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Do điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo hiện đang bị tạm giam, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Cao Đăng Phương từ 7 tháng đến 8 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của BLHS tổng hợp hình phạt mới với hình phạt tại bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2024/HSST ngày 29/8/2024 của TAND huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xử phạt xử phạt bị cáo Cao Đăng Phương 30(Ba mươi) tháng tù về tội: 24(Hai mươi tư) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 6(Sáu) về tội “Đánh bạc”. Buộc bị cáo Cao Đăng Phương phải chấp hành hình phạt của chung của cả 02(hai) bản án với mức án từ 37(Ba mươi bảy) đến 38(Ba mươi tám) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Do điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo hiện đang bị tạm giam, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Duệ từ 6 tháng đến 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo xử phạt Phạm Xuân Trinh Sang từ 07 tháng đến 08 tháng tù nhưng có hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 16 tháng.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo xử phạt Nguyễn Duy Minh từ 6 tháng đến 7 tháng tù nhưng có hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng.

Hình phạt bổ sung: Do điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo xử phạt Lê Kim Độ từ 7 tháng đến 8 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 16 tháng.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Văn Lam từ 7 tháng đến 8 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 16 tháng.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Quyết từ 7 tháng đến 8 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 16 tháng.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Văn Tùng từ 6 tháng đến 7 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 14 tháng.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc tịch thu sung Ngân sách nhà nước

+ Đối với 2.000.000 đồng của Lê Công Quyết thắng trên chiếu bạc đưa cho Phan Văn Lam, để Lam chuyển khoản cho Lê Công Quyết, đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có, cần phải truy thu của Lê Công Quyết số tiền này.

+ Đối với 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ (01 bộ màu xanh, 01 bộ màu đỏ) mỗi bộ 52 quân bài, đã qua sử dụng; 01 tấm thảm vải, màu đen, đã qua sử dụng; 01 hộp giấy nhãn hiệu Duy Ngọc, màu xanh trắng, đã qua sử dụng đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu ViVo, màu xanh, đã qua sử dụng của Lê Công Quyết; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu iPhone 6s Plus, màu hồng, đã qua sử dụng của Lê Kim Độ; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung GalaxyJ5 Prime, màu xanh, đã qua sử dụng của Phan Văn Lam; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng của Phạm Trịnh Xuân Sang là các công cụ liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu hóa giá sung Ngân sách nhà nước

-Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, nhẹ nhất.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy Minh không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát. Người bào chữa cho rằng bị cáo Minh là con của nạn nhân chất độc màu da cam, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang hưởng trợ cấp xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo Minh. Bị cáo Minh được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên cần áp dụng Điều 65 của BLHS chỉ xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Minh từ 6 tháng đến 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ nghiêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội đối với các bị cáo: Vào hồi 00 giờ 30 phút ngày 04/6/2024, tại nhà ở của Phạm Xuân Trinh Sang ở xóm 4, xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang các đối tượng: Lê Công Quyết, Cao Đăng Phương, Nguyễn Đình Duệ, Nguyễn Duy Minh, Lê Kim Độ, Phan Văn Lam, Nguyễn Trọng Quyết đang đánh bạc với nhau dưới hình thức dùng 01 bộ bài tú lơ khơ để đánh bài “liêng”, thắng thua bằng tiền. Ngày 26/7/2024, Phan Văn Tùng đầu thú về hành vi đánh bạc cùng với các đối tượng nói trên. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 19.700.000đ (mười chín triệu bảy trăm nghìn đồng).

Phạm Xuân Trinh Sang là chủ nhà, đồng ý, cho phép những người trên tham gia đánh bạc tại nhà ở của mình, thống nhất với các đối tượng mỗi ván bài mua các đối tượng sẽ đưa cho Sang 50.000 đồng (Sang chưa nhận được số tiền này), tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 19.700.000 đồng nên Phạm Xuân Trinh Sang là đồng phạm với vai trò giúp sức và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”.

Trên cơ sở lời khai nhận của các bị cáo vật chứng thu giữ, kết quả điều tra, Cơ quan điều tra, điều tra viên thấy rằng hành vi của Lê Công Quyết, Cao Đăng Phương, Nguyễn Đình Duệ, Nguyễn Duy Minh, Lê Kim Độ, Phan Văn Lam, Nguyễn Trọng Quyết, Phan Văn Tùng đã cấu thành tội Đánh bạc đã đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Nên cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành những hoạt động tố tụng điều tra như lập biên bản, ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố các bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với các đối tượng, tiến hành hỏi cung, lấy lời khai của các đối tượng, thu giữ vật chứng và thu thập các tài liệu chứng cứ khác liên quan để xử lý các đối tượng nêu trên về tội Đánh bạc qui định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập và Bản kết luận điều tra vụ án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố Lê Công Quyết, Cao Đăng Phương, Nguyễn Đình Duệ, Nguyễn Duy Minh, Phạm Xuân Trinh Sang, Lê Kim Độ, Phan Văn Lam, Nguyễn Trọng Quyết và Phan Văn Tùng về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội, đúng qui định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là một vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Hành vi đánh bạc do Lê Công Quyết, Cao Đăng Phương, Nguyễn Đình Duệ, Nguyễn Duy Minh, Lê Kim Độ, Phan Văn Lam, Nguyễn Trọng Quyết, Phan Văn Tùng thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật đã gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của mọi người, còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần xử lý nghiêm với hình phạt tương xứng để giáo dục các bị

cáo và phòng ngừa chung. Các bị cáo đồng phạm với nhau về tội đánh bạc, nhưng là đồng phạm giản đơn. Xét nhân thân, sự tham gia đánh bạc của các bị cáo khác nhau, nên cần phân hóa để xử lý cho phù hợp.

- Đối với Lê Công Quyết là bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013 đã 2 lần bị xét xử về tội “Cướp tài sản” buộc phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 14 năm tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 21/09/2021, bị cáo chưa được xóa án tích, lần phạm tội này được xem là tái phạm. Bị cáo tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác ngay từ đầu, bị cáo là người trải thảm cho các đối tượng đánh bạc, nhận chuyển khoản và đưa tiền mặt cho bị cáo Lam đánh bạc, thể hiện hành vi đánh bạc rất tích cực. Lẽ ra bị cáo phải lấy bài học mình đã bị xét xử trước đây để làm bài học kinh nghiệm, nhưng bị cáo không làm chủ được bản thân đã tham gia đánh bạc đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Xét hành vi đánh bạc, nhân thân của bị cáo thấy rằng cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo. Lẽ ra phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo, nhưng xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối lỗi, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật

- Đối với Cao Đăng Phương cũng có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”; tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Đánh bạc”. Xét hành vi đánh bạc, nhân thân, số tiền mà bị cáo sử dụng đánh bạc, thấy rằng cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo. Nhưng xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối lỗi, bản thân bị cáo được Chủ tịch UBND xã Minh Thành tặng Giấy khen vì có thành tích trong công tác từ thiện; Gia đình bị cáo là gia đình có công với nước, ông bà nội của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật

- Đối với Nguyễn Đình Duệ tham gia đánh bạc cũng rất tích cực, bị cáo có nhân thân xấu năm 1998 đã bị xét xử về tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy”. Xét hành vi đánh bạc của bị cáo cũng cần xử phạt nghiêm để giáo dục đối với bị cáo, qua đó bị cáo lấy đó làm bài học kinh nghiệm đối với bản thân. Tuy nhiên xét thấy rằng quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối lỗi, số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc không nhiều, bố và mẹ đẻ của bị cáo có công với Cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1. Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên không cần thiết phạt tù giam đối với bị cáo, mà cần áp dụng nguyên tắc nhân đạo của pháp luật và quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS xử cho bị cáo được hưởng hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ nghiêm.

- Đối với Nguyễn Duy Minh tham gia đánh bạc cũng rất tích cực, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 03/7/2014, bị Công an huyện Yên Thành xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Xét hành vi đánh bạc của bị cáo cũng cần xử phạt nghiêm để giáo dục đối với bị cáo, qua đó bị cáo lấy đó làm bài học kinh nghiệm

đối với bản thân. Tuy nhiên xét thấy số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc không nhiều, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối lỗi, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố đẻ có công với Cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1. Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên không cần thiết phạt tù giam đối với bị cáo, mà cần áp dụng nguyên tắc nhân đạo của pháp luật và quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ nghiêm.

- Đối với Phạm Trịnh Xuân Sang là chủ nhà đã tạo điều kiện cho các đối tượng đánh bạc trong nhà, đã đi mua 02 bộ bài là công cụ cho các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã vừa cho Quyết mượn tiền đánh bạc vừa nhận chuyển khoản của Độ rồi đưa tiền mặt cho Độ đánh bạc. Mặc dù bị cáo không trực tiếp đánh bạc nhưng bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm về tội đánh bạc. Do đó cũng cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để bị cáo lấy đó làm bài học kinh nghiệm về sau. Tuy nhiên bị cáo có lí lịch nhân thân trong sáng rõ ràng, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra truy tố bị cáo rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng, nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65, xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ nghiêm.

- Đối với Lê Kim Độ, Phan Văn Lam tuy không phải là người khởi xướng, nhưng các bị cáo sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc nhiều nhất, nhì so với các đối tượng khác. Để có tiền đánh bạc, trước khi đánh bạc bị cáo Độ đã chuyển khoản cho phạm Trịnh Xuân Sang, còn bị cáo Lam sau khi thua hết tiền đã chuyển khoản cho Lê Công Quyết để có tiền đánh bạc tiếp, thể hiện các bị cáo tham gia đánh bạc rất tích cực. Vì vậy cũng cần xử phạt nghiêm với hình phạt tương xứng để giáo dục đối với các bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo rất thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối lỗi, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Lê Kim Độ được Chính trị viên kho K2 Cục Kỹ thuật tặng chiến sỹ tiên tiến và được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba. So sánh giữa bị cáo Sang và bị cáo Độ thì bị cáo Độ có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn. Bị cáo Sang được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo Độ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên không cần thiết phạt tù giam đối với bị cáo, mà cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự xử cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Trọng Quyết, Phan Văn Tùng là hai bị cáo có nhân thân sạch sẽ nhất. Tuy bị cáo Quyết là người khởi xướng nhưng số tiền bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc không lớn, còn bị cáo Tùng sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc ít nhất so với các đối tượng khác, sau khi thua hết tiền thì bị cáo nghỉ. Xét hành vi đánh bạc của các bị cáo cũng cần xử phạt nghiêm để giáo dục

các bị cáo, để các bị cáo lấy đó làm bài học kinh nghiệm đối với bản thân. Tuy nhiên xét thấy rằng quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối lỗi, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Phan Văn Tùng sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Bị cáo Quyết được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo Độ được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên không cần thiết phạt tù giam đối với bị cáo, mà cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự xử cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

[4] Về hình phạt bổ sung: - Đối với các bị cáo Lê Công Quyết, Cao Đăng Phương, Nguyễn Duy Minh, do điều kiện hoàn cảnh gia đình của các bị cáo khó khăn, thu nhập thấp, không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Đình Duệ, Phạm Xuân Trịnh Sang, Lê Kim Độ, Phan Văn Lam, Nguyễn Trọng Quyết, Phan Văn Tùng cần áp dụng Khoản 3, Điều 321 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Do kinh tế gia đình của các bị cáo khác nhau nên mức phạt tiền đối với các bị cáo cũng khác nhau.

[5] Xử lý vật chứng:

+ Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà ở của Phạm Trịnh Xuân Sang 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ (01 bộ màu xanh, 01 bộ màu đỏ) mỗi bộ 52 quân bài, đã qua sử dụng; 01 tấm thảm vải, màu đen, đã qua sử dụng; 01 hộp giấy nhãn hiệu Duy Ngọc, màu xanh trắng, đã qua sử dụng. Đây là công cụ phương tiện phạm tội, vật chứng liên quan đến vụ án không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 17.700.000đ (Mười bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) được tạm gửi tại kho bạc nhà nước huyện Yên Thành đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 2.000.000 đồng của Lê Công Quyết thắng trên chiếu bạc đưa cho Phan Văn Lam, để Lam chuyển khoản cho Lê Công Quyết, đây là số tiền thông qua hành vi phạm tội mà có, cần phải truy thu của Lê Công Quyết số tiền này.

+ Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu ViVo, màu xanh, đã qua sử dụng của Lê Công Quyết; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu iPhone 6s Plus, màu hồng, đã qua sử dụng của Lê Kim Độ; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime, màu xanh, đã qua sử dụng của Phan Văn Lam; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng của Phạm Xuân Trịnh Sang. Đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung vào Ngân sách nhà nước.

[6] Án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Lê Công Quyết** 08(Tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo(Ngày 04/6/2024).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Cao Đăng Phương** 07(Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc.

Tổng hợp hình với bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2024/HSST ngày 29/08/2024 của TAND huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xử phạt bị cáo Cao Đăng Phương **30**(Ba mươi) tháng tù về 02 tội: 24(Hai mươi tư) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 6(Sáu) về tội “Đánh bạc”.

Buộc bị cáo Cao Đăng Phương phải chấp hành hình phạt của chung của cả 02(hai) bản án là: **37**(Ba mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo (Ngày 04/06/2024). Nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/11/2023 đến ngày 10/11/2024 tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2024/HSST ngày 29/08/2024 của TAND huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Đình Duệ** 09(Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm(Ngày 17/09/2024).

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Duy Minh** 08(Tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 16(mười sáu) tháng. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm(Ngày 17/9/2024).

Giao các bị cáo cho UBND xã Mậu Đức, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Mậu Đức, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Trịnh Xuân Sang** 09(Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 18(Mười tám) tháng. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm(Ngày 17/09/2024).

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Lê Kim Độ** 08(Tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 16(Mười sáu) tháng. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm(Ngày 17/09/2024).

7. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Văn Lam** 08(Tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 16(Mười sáu) tháng. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm(Ngày 17/09/2024).

Giao các bị cáo Nguyễn Đình Duệ, Phạm Xuân Trinh Sang, Lê Kim Độ, Phan Văn Lam cho UBND xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đại Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

8.Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51;Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trọng Quyết** 07(Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 14(Mười bốn) tháng. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm(Ngày 17/09/2024).

9. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Văn Tùng** 06(Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 12(Mười hai) tháng. Thời hạn thử thách đối với bị cáo được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm(Ngày 17/09/2024).

Giao các bị cáo Nguyễn Trọng Quyết, Phan Văn Tùng cho UBND xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về hình phạt bổ sung:

- Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 35, khoản 3 Điều 321 phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Xuân Trinh Sang 15.000.000đ(Mười lăm triệu đồng), phạt bổ sung đối với các bị cáo: Nguyễn Đình Duệ, Lê Kim Độ, Phan Văn Lam, Nguyễn Trọng Quyết mỗi bị cáo 10.000.000đ(Mười triệu đồng), phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Văn Tùng 5.000.000đ(Năm triệu đồng).

10. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự ; điểm a, c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ (01 bộ màu xanh, 01 bộ màu đỏ) mỗi bộ 52 quân bài, đã qua sử dụng; 01 tấm thảm vải, màu đen, đã qua sử dụng; 01 hộp giấy nhãn hiệu Duy Ngọc, màu xanh trắng, đã qua sử dụng.

- Hóa giá, sung quỹ nhà nước:

+ 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu ViVo, màu xanh, đã qua sử dụng của Lê Công Quyết;

+ 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu iPhone 6s Plus, màu hồng, đã qua sử dụng của Lê Kim Độ;

+ 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung GalaxyJ5 Prime, màu xanh, đã qua sử dụng của Phan Văn Lam;

+ 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng của Phạm Xuân Trinh Sang

Những vật chứng nêu trên đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành chuyển cho Chi cục thi hành án theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2024.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 17.700.000đ(Mười bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An nộp vào tài khoản số: 39490104774600000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An mở tại Kho bạc nhà nước huyện Yên Thành theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 16/9/2024.

- Truy thu bị cáo Lê Công Quyết số tiền 2.000.000đ(Hai triệu đồng).

11. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc: Lê Công Quyết, Cao Đăng Phương, Nguyễn Đình Duệ, Nguyễn Duy Minh, Phạm Xuân Trinh Sang, Lê Kim Độ, Phan Văn Lam, Nguyễn Trọng Quyết, Phan Văn Tùng mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

12. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy Minh có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS
- Lưu kết quả

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Công Hưng